

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2021/HS-ST**

Ngày: 24-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Ông Đoàn Văn Chì.

Bà Quàng Thị Ánh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS, ngày 04/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Sùng Phái L (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 03/3/1977, tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Giống D, sinh năm 1953 và bà Thào Thị Ch, sinh năm 1953 (đã chết); có vợ Vừ Thị D, sinh năm 1979 và 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/9/2020 đến ngày 02/10/2020 tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Sùng Phái L: Ông Lê Đình Thu, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Vừ Thị D, sinh năm 1979. Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

2. Cháu Sùng A S, sinh năm 2007. Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp của cháu Sùng A S: Bà Vừ Thị D, sinh năm 1979 (là mẹ đẻ của cháu Sùng A S). Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/9/2020, Sùng Phái L đang ở nhà thì có 01 người đàn ông gọi điện giới thiệu tên là Và A Tú nhà ở xã Ta Ma, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên nói cần mua 02 bánh Heroine với giá 100 triệu đồng/01 bánh; cùng ngày Sùng Phái L nhận được điện thoại của người đàn ông giới thiệu tên là Sùng A Súa, nhà ở bản Cà Là Pá, xã Leng Su Sìn, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên nói là có 02 bánh Heroine; Súa muốn nhờ L đi bán hộ, nếu bán được sẽ trả công cho L là 10 triệu đồng. Sau đó, L gọi điện cho Tú nói đã có 02 bánh Heroine, Tú đồng ý mua nhưng phải kiểm tra mẫu Heroine trước. Tú hẹn gặp L ở thị xã Mường Lay, L đi xe máy đến gặp Súa để lấy mẫu Heroine, sau đó mang Heroine lên thị xã Mường Lay cho Tú kiểm tra, sau khi kiểm tra mẫu Heroine xong Tú đồng ý mua và hẹn gặp L sau.

Đến khoảng 16 giờ, ngày 28/9/2020 L gọi điện cho Sùng A Súa để lấy Heroine đi bán và hẹn gặp nhau tại khu vực xã Mường Toong, huyện Mường Nhé. Tại đây, Súa đưa cho L 01 gói nilon màu đen bên trong có 02 bánh Heroine, L cho gói Heroine vào trong ba lô màu đỏ, sau đó gọi điện thoại cho Tú để hẹn thời gian, địa điểm trao đổi mua bán. L đi xe máy đến khu vực bản Xóm Chơ, xã Mùn Chung, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên thì gặp Tú. Trong lúc L và Tú đang trao đổi mua bán thì bị Công an huyện Tuần Giáo phát hiện bắt quả tang và thu giữ 02 bánh Heroine có khối lượng 700,99 gam là vật chứng của vụ án, còn Và A Tú đã lợi dụng sơ hở bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 909/GĐ-PC 09 ngày 15/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng Phái L gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng Phái L là 700,99 gam.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS-P1 ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố Sùng Phái L đề xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Phái L tù Chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy 697,99 gam Heroine, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 099622, mang tên Sùng Phái L, biển kiểm soát đăng ký: 27B2-025.30 và 01 (một) chiếc ba lô màu đỏ đen, đã cũ.

* Tịch thu sung Ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại loại cảm ứng màu đen nhãn hiệu OPPO đã cũ, qua sử dụng.

- 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 27B2-025.30, số khung: RLHJA3856KY027081, số máy: JA52E0067230.

* Trả lại cho bị cáo Sùng Phái L:

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số: 040446704, mang tên Sùng Phái L, do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 20/3/2019.

- 01 (một) giấy phép lái xe số: AX547052, mang tên Sùng Phái L, do Sở giao thông vận tải tỉnh Điện Biên cấp ngày 17/12/2012.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

* Trả lại cho bà Vừ Thị Dí, sinh năm 1979 (vợ của bị cáo Sùng Phái L), trú tại: Bản Pá Lùng, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên: 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 27B2-025.30, số khung: RLHJA3856KY027081, số máy: JA52E0067230.

* Trả lại cho cháu Sùng A Sinh, sinh năm 2007 (con của bị cáo Sùng Phái L), trú tại: Bản Pá Lùng, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên: 01 chiếc điện thoại di động loại cảm ứng màu xanh, đen nhãn hiệu VIVO.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí cho bị cáo Sùng Phái L.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội, điều kiện sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, bản thân không được đi học, nhận thức còn nhiều hạn chế; nhất thời phạm tội do nông nổi, nóng vội, ngờ nghệch, do tác động khách quan mang lại; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội trở về với gia đình và xã hội, không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đối với

chiếc xe máy Honda Wave RSX, biển kiểm soát 27B2-025.30 là tài sản của gia đình bị cáo, là phương tiện duy nhất của gia đình, gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, bà Vũ Thị Dí là vợ của bị cáo không biết bị cáo sử dụng chiếc xe để làm phương tiện phạm tội nên đề nghị trả lại chiếc xe đó cho vợ của bị cáo.

Thực hiện Li nói sau cùng bị cáo Sùng Phái L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không bị oan sai và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin lại chiếc xe máy cho gia đình và xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế của bị cáo đang gặp nhiều khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng Phái L khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 28/9/2020, tại khu vực bản Xóm Chợ, xã Mùn Chung, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, trong khi Sùng Phái L và Và A Tú đang trao đổi mua bán trái phép 02 bánh Heroine có tổng khối lượng là 700,99 gam thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên phối hợp với chính quyền xã Mùn Chung phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng vụ án, còn đối tượng tên là Và A Tú đã bỏ chạy thoát. Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy đó là do Sùng A Súa đưa cho L mang đi bán cho đối tượng tên là Và A Tú với giá 100 triệu đồng/01 bánh và Súa hứa sẽ trả công cho L 10 triệu đồng nếu bán được 02 bánh Heroine.

Li khai nhận tội của bị cáo Sùng Phái L đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Li khai của bị cáo phù hợp với Li khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 28/9/2020 của Công an huyện Tuần Giáo, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định số 909/GĐ-PC09 ngày 15/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 28/9/2020, bị cáo Sùng Phái L đã có hành vi Mua bán trái phép 700,99 gam Heroine với mục đích để bán kiếm Li.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo Điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm Li của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do kém hiểu biết và thiếu ý thức chấp hành pháp luật, bị cáo đã cố ý trực tiếp mua bán trái phép chất ma túy để kiếm Li. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Sùng Phái L và xin miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo; bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, đề nghị của người bào chữa là có căn cứ để chấp nhận.

Đối với đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có căn chấp nhận, vì khối lượng ma túy mà bị cáo đã tham gia mua bán là rất lớn, hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Đề nghị của người bào chữa về việc trả lại chiếc xe máy Honda Wave RSX, biển kiểm soát 27B2-025.30 cho vợ bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận một phần. Vì đó là tài sản chung của gia đình bị cáo do bán trâu và tiền đi làm thuê của con trai bị cáo và cũng là phương tiện duy nhất của gia đình, gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, vợ và con của bị cáo không biết bị cáo đã sử dụng chiếc xe máy đó làm phương tiện phạm tội.

Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xét thấy; trong vụ án này bị cáo Sùng Phái L không phải là người có chủ ý trong việc đi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm Li; mà do điều kiện khách quan, một phần cũng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không được đi học, kém hiểu biết xã hội, thật thà, dễ tin người nên đã bị các đối tượng xấu lợi dụng dụ dỗ, dẫn dắt bị cáo vào con đường phạm tội; bị cáo có tuổi đời còn trẻ, có vợ và 05 người con còn thơ dại, mẹ mất sớm, bố và anh em ruột của bị cáo mỗi người ở một nơi, điều kiện kinh

tế đặc biệt khó khăn, sống ở vùng cao, vùng sâu, vùng biên giới; chỉ vì hám Li mà nhất thời phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, các con bị cáo còn nhỏ và cần mong bị cáo có cơ hội được trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử phạt bị cáo với mức án tù chung thân để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, đồng thời vẫn đảm bảo sự trừng phạt nghiêm khắc; răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và Li khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo trước khi bị bắt là nông nghiệp, không có nguồn thu nhập nào khác, bản thân lại phải chăm lo cho gia đình, điều kiện kinh tế còn gặp khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với 700,99 gam Heroine đã thu giữ của bị cáo; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 099622 mang tên Sùng Phái L; 01 chiếc ba lô màu đỏ đen thu giữ của Sùng Phái L cần bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Sùng Phái L các tài sản, đồ vật do không liên quan đến việc phạm tội gồm: Giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe đều mang tên Sùng Phái L và số tiền 700.000 đồng.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 27B2-025.30, số khung: RLHJA3856KY027081, số máy: JA52E0067230, do bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội. Hội đồng xét xử thấy rằng đó là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, trong đó có một phần tiền đi làm thuê của con trai bị cáo đã góp vào để mua, vợ và con của bị cáo không biết bị cáo sử dụng vào việc đi mua bán trái phép chất ma túy, điều kiện kinh tế gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, để tạo điều kiện cho vợ con bị cáo phần nào vui bớt khó khăn, vì vậy tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/3 giá trị chiếc xe và trả lại cho bà Vũ Thị Dí (vợ của bị cáo Sùng Phái L) 2/3 giá trị chiếc xe máy nêu trên.

- Trả lại cho cháu Sùng A Sinh (con trai của bị cáo) 01 điện thoại cảm ứng màu xanh, đen nhãn hiệu VIVO đã cũ, không liên quan đến việc phạm tội.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do bị cáo Sùng Phái L thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án theo Li khai của bị cáo Sùng Phái L, đối với người đàn ông có tên là V và A Tú nhà ở xã Ta Ma, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên là người mua ma túy và Sùng A Súa, nhà ở bản Cà Là Pá, xã Leng Su Sìn, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên là người đưa ma túy cho bị cáo bán, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được đối tượng V và A Tú và Sùng A Súa; do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Sùng Phái L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sùng Phái L tù **Chung thân**. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 697,99 gam Heroine là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 099622, mang tên Sùng Phái L, biển kiểm soát đăng ký 27B2-025.30, do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 06/02/2020.

- 01 (một) chiếc ba lô màu đỏ đen, đã cũ.

*** *Tịch thu sung Ngân sách nhà nước:***

- 01 (một) điện thoại loại cảm ứng màu đen nhãn hiệu OPPO.

- 1/3 (một phần ba) giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 27B2-025.30, số khung: RLHJA3856KY027081, số máy: JA52E0067230, dung tích xi lanh 109 cm³.

*** *Trả lại cho bị cáo Sùng Phái L:***

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số: 040446704, mang tên Sùng Phái L, do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 20/3/2019.

- 01 (một) giấy phép lái xe số: AX547052, mang tên Sùng Phái L, do Sở giao thông vận tải tỉnh Điện Biên cấp ngày 17/12/2012.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

*** *Trả lại cho bà Vừ Thị D, sinh năm 1979 (vợ của bị cáo Sùng Phái L), Nơi cư trú:*** Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên

- 2/3 (hai phần ba) giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 27B2-025.30, số khung: RLHJA3856KY027081, số máy: JA52E0067230, dung tích xi lanh 109 cm³.

*** *Trả lại cho cháu Sùng A S, sinh năm 2007 (con trai của bị cáo Sùng Phái L), Nơi cư trú:*** Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên

- 01 (một) điện thoại loại cảm ứng màu xanh, đen nhãn hiệu VIVO.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 02/02/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng Phái L.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Vừ Thị Dí và cháu Sùng A Sinh (người đại diện hợp pháp cho cháu Sùng A Sinh là bà Vừ Thị Dí) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/3/2021)./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo Sùng Phái L;
- Người bào chữa ông Lê Đình Thu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vừ Thị Dí, cháu Sùng A Sinh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (TAND tối cao);
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phan Văn Khanh